

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 04-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và bà **Lê Thị Thu Hiền**.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019; quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/HSST-QĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Đỗ Văn H1, sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn B, xã C; huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C và bà Đỗ Thị D; có vợ là Đoàn Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/01/2019 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Phan Xuân T, sinh năm 1974 (đã chết).

Người đại diện theo ủy quyền cho anh Phan Xuân T: Anh Phan Xuân H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam - Là em trai ruột anh T; vắng mặt.

+ Anh Đỗ Văn H2, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị H, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị N, vắng mặt.

+ Chị Trần Thị T, vắng mặt.

- + Anh Dương Mạnh C, vắng mặt.
- + Anh Trần Văn H, vắng mặt.
- + Anh Bùi Đức M, vắng mặt.
- + Chị Đoàn Thị T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/01/2019, sau khi uống rượu, Đỗ Văn H1 (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29T8-3975 chở anh Đỗ Văn H2 trên Quốc Lộ 38B theo hướng thị trấn V đi xã N. Khi đi đến khu vực thôn 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam (gần cầu M); Đỗ Văn H1 điều khiển xe sang phần đường bên trái theo hướng đi của mình nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 90F9-0226 do anh Phan Xuân T (không đội mũ bảo hiểm) điều khiển đi ngược chiều làm hai xe đổ ra đường. Hậu quả: Anh Phan Xuân T bị chết trên đường đi cấp cứu; Đỗ Văn H1 và anh Đỗ Văn H2 bị thương phải đi bệnh viện điều trị; 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở của Đỗ Văn H1 vào hồi 01 giờ 03 phút ngày 02/01/2019 đạt 1.196mg/L (nồng độ cồn cho phép không quá 0,25 mg/L); kết quả xét nghiệm sinh hóa máu của Đỗ Văn H1 vào ngày 02/01/2019 xác định Ethanol (cồn) trong máu là 245mg/dl (nồng độ cồn cho phép không quá 50 mg/dl).

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định được vị trí xảy ra tai nạn giao thông nằm ở phần đường bên trái theo hướng thị trấn V đi xã N; kết quả khám nghiệm phương tiện xác định được điểm đâm va đầu tiên giữa các phương tiện là phần đầu xe bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 29T8-3975 đâm vào phần đầu xe bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 90F9-0226 đi ngược chiều.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 01/19/TT ngày 14/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

- *Dấu hiệu chính qua giám định: Sạt da nhiều nơi trên thi thể; vùng gáy sưng nề, cơ và tổ chức dưới da xung quanh cột sống cổ ngấm máu, gãy di lệch đốt sống cổ III, IV, đứt tủy sống.*

- *Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phan Xuân T tử vong do gãy xương cột sống cổ, đứt tủy sống.*

Anh Đỗ Văn H2 từ chối đi giám định mức độ tổn hại sức khỏe, Cơ quan điều tra Công an huyện Lý Nhân quyết định dẫn giải anh H2 đi giám định nhưng anh H2 kiên quyết từ chối và không chấp hành việc dẫn giải đi giám định; anh H2 cho rằng sức khỏe của mình đã hồi phục và không có ý kiến, yêu cầu gì đối với bị cáo H1.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Văn H1 và gia đình đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Phan Xuân T số tiền 100.000.000 đồng; gia đình nạn nhân Phan Xuân T không yêu cầu bồi thường thêm và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; anh Đỗ Văn H2 không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 29T8-3975 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F9-0226 đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện L. 01 chiếc USB 04GB được lưu theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSLN ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đỗ Văn H1 về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H1 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại Phan Xuân T đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm nên không phải giải quyết.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F9-0226 là của anh Phan Xuân T nên trả lại anh Phan Xuân H; 01 xe mô tô biển kiểm soát 29T8-3975 trả lại bị cáo Đỗ Văn H1 nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án. Đối với 01 chiếc USB 04GB được lưu theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn H1 khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của kiểm sát viên; bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Anh Đỗ Văn H2 nhất trí với quan điểm luận tội của kiểm sát viên; không yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ

và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 01/01/2019, Đỗ Văn H1 (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29T8-3975 trong tình trạng đã sử dụng rượu vượt quá mức quy định chở anh Đỗ Văn H2 trên Quốc Lộ 38B theo hướng thị trấn V đi xã N. Khi đi đến khu vực thôn 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; Đỗ Văn H1 điều khiển xe sang phần đường bên trái theo hướng đi của mình nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 90F9-0226 do anh Phan Xuân T (không đội mũ bảo hiểm) điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Anh Phan Xuân T bị chết trên đường đi cấp cứu; Đỗ Văn H2 bị thương phải đi bệnh viện điều trị.

Hành vi nêu trên của Đỗ Văn H1 đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Văn H1 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng. Vì vậy phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; đây là lần đầu phạm tội với lỗi vô ý.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại anh Đỗ Văn H2 xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đại diện gia đình bị hại anh Phan Xuân T xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; ông nội bị cáo (ông Đỗ Văn K là liệt sỹ); bố đẻ bị cáo tham gia cách mạng được tặng kỷ niệm chương chiến sỹ trường sơn đường Hồ Chí Minh và Huy chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 02 con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương) - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với những phân tích như trên cũng như khả năng tự cải tạo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người tốt, không làm ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm chung, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tạo cơ hội cho bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa và thấy được chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện cho bị hại Phan Xuân T là anh Phan Xuân H đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm; bị hại anh Đỗ Văn H2 không yêu cầu bồi thường nên không phải giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F9-0226 là của anh Phan Xuân T nên trả lại anh Phan Xuân H; 01 xe mô tô biển kiểm soát 29T8-3975 trả lại bị cáo Đỗ Văn H1 nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự. Đối với 01 USB dung lượng 04GB được lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H1 phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H1 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn H1 cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại anh Phan Xuân H 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F9-0226.

Trả lại bị cáo Đỗ Văn H1 01 xe mô tô biển kiểm soát 29T8-3975 nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự.

01 USB dung lượng 04GB được lưu theo hồ sơ vụ án.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 07/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện L).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Văn H1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đại diện cho bị hại được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo; bị hại; đại diện bị hại;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thành Nam